

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ MỸ THO  
TỈNH TIỀN GIANG**

Bản án số: 12/2022/HS-ST

Ngày: 14/02/2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO, TỈNH TIỀN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Thị Lệ Thương.

*Các Hội thẩm nhân dân:* + Ông Nguyễn Kim Huy Bằng.

+ Bà Lê Thị Thu Yên.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Phạm Nhật Minh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Phước – Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 138/2021/TLST-HS ngày 26/11/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2021/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo:

**Tổng Văn Tr**, sinh ngày 01/5/1993, tại tỉnh Nam Định; Nơi cư trú Khu dân cư R, thôn H, xã S, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Tổng Đức T và bà Đỗ Thị Th; Vợ: Lê Thị Kiều O; Con: 02 người sinh năm 2019 và 2021; Nhân thân: Ngày 28/8/2012, bị Tòa án nhân dân huyện Sơn Tây, tỉnh Quảng Ngãi xử phạt 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 15 tháng 10 ngày, về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số 11/HSST; Bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 28/11/2013; Ngày 29/6/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Sơn Tây xử phạt 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 tháng, về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số 07/HSST; Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt ngày 29/12/2019; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Tạm giữ từ ngày 13/9/2021; Tạm giam từ ngày 22/9/2021 đến nay. (Có mặt tại phiên tòa).

**- Người bị hại:** Chị Nguyễn Thị Bé Ng, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Số 318, đường Q, khu phố 3, Phường 10, thành phố M, tỉnh Tiền Giang (Vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Lúc 13 giờ 24 phút, ngày 13/9/2021 tại cửa hàng “Bách Hoá Xanh” địa chỉ số 74/7 đường Lê Thị Hồng Gấm, khu phố 4, Phường 6, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang Tổng Văn Tr thực hiện hành vi trộm điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus của chị Nguyễn Thị Bé N trị giá 5.700.000 đồng.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus 64GB màu hồng.

Căn cứ bản kết luận định giá tài sản số 72 ngày 14/9/2021 của Hội đồng định giá thành phố Mỹ Tho kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus, 64GB, màu hồng, trị giá 5.700.000 đồng.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã trao trả điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus, 64GB, màu hồng cho bị hại Nguyễn Thị Bé Ng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Nguyễn Thị Bé Ng đã nhận lại 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus, 64GB, màu hồng và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Mỹ Tho và tại phiên tòa, bị cáo Tổng Văn Tr thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản như cáo trạng truy tố.

Tại cáo trạng số 136/CT-VKSMT ngày 25/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho truy tố bị cáo Tổng Văn Tr về tội “Trộm cắp tài sản”, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức án tù 09 tháng đến 12 tháng tù; Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản xong, không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Mỹ Tho, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Tổng Văn Tr khai nhận hành vi phạm tội như sau: Khoảng 13 giờ ngày 13/9/2021, Tổng Văn Tr đi bộ đến cửa hàng “Bách hoá xanh” địa chỉ số 74/7 đường Lê Thị Hồng Gấm, khu phố 4, Phường 6, thành phố Mỹ Tho để mua nước uống. Đến khoảng 13 giờ 24 phút cùng ngày, Tr đi vào kho chứa hàng trưng bày để vào nhà vệ sinh, tại đây Tr nhìn thấy điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus, màu hồng của chị Nguyễn Thị Bé Ng, sinh năm 1995, ngụ số 318 đường Q, khu phố 3, Phường 10, thành phố M là nhân viên của cửa hàng đang sạc pin để trên thùng nhựa, không người trông coi nên Tr nảy sinh ý định lấy trộm điện thoại. Tr liền rút điện thoại ra khỏi dây sạc đưa vào túi quần cất giấu rồi đi về nhà số 89/7C đường G, khu phố 3, Phường 6, thành phố M nơi Tr đang ở để sửa nhà. Sau đó, chị Ng phát hiện mất điện thoại nên trình báo. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, Công an Phường 6 đến tìm Tr, sợ bị phát hiện nên Tr ném điện thoại qua lỗ thông gió phía sau nhà để cất giấu thì bị Công an phát hiện bắt giữ Tr và thu giữ tang vật.

Xét thấy, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, vật chứng thu giữ được cùng các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ

án. Giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 5.700.000 đồng, nên có đủ căn cứ để tuyên bố bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, bản thân bị cáo là người đã thành niên, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức rõ hành vi trộm cắp tài sản của người khác là phạm tội nhưng vì lòng tham lam bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi này không chỉ gây thiệt hại về mặt vật chất và tinh thần đối với người bị hại mà còn làm mất an ninh trật tự, gây hoang mang cho người dân sinh sống tại địa phương, đồng thời xét thấy bị cáo là người có nhân thân xấu, đã 02 lần bị Tòa án kết án về tội “Trộm cắp tài sản”. Do vậy, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc mới có tác dụng răn đe và giáo dục bị cáo.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo thì thấy rằng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, người bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm nên không đặt ra xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng:

[6.1] Xét thấy, điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus, 64GB, màu hồng quá trình điều tra xác định của bị hại chị Nguyễn Thị Bé Ng nên Cơ quan điều tra Công an thành phố Mỹ Tho đã giao trả tài sản cho chị Ng là có căn cứ;

[7] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và hướng dẫn tại Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

[8] Xét ý kiến phát biểu và đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát về tội danh, khung hình phạt, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo là có căn cứ, phù hợp với nhận. Tuy nhiên, mức hình phạt đề nghị đối với bị cáo Tr là thấp nên cần điều chỉnh lại mới tương xứng với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo Tr.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Tuyên bố bị cáo **Tổng Văn Tr** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.**

Áp dụng khoản 1 Điều 173, khoản 1 Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo **Tổng Văn Tr 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù giam**, thời hạn tù tính từ ngày 13/9/2021.

**2. Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo **Tổng Văn Tr** phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**3. Về quyền kháng cáo:** Bị cáo có được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt bản án.

***Nơi nhận:***

- Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang;
- VKSND thành phố Mỹ Tho;
- Chi Cục THA dân sự TP.Mỹ Tho;
- Công an thành phố Mỹ Tho;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa**

**(đã ký)**

**Phạm Thị Lệ Thương**